**TIẾT 27,28: NÓI VÀ NGHE**

**TRAO ĐỔI VỀ MỘT VẤN ĐỀ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\* Năng lực đặc thù:**

- Trao đổi về một vấn đề trong tác phẩm văn học

- Xác định được thể thơ 4 chữ, 5 chữ.

- Biết lập ý và trình bày một vấn đề bằng lời văn nói của bản thân

- Biết kết hợp ngôn ngữ nói với điệu bộ, cử chỉ, nét mặt (ngôn ngữ hình thể)

- Biết cách nói và nghe phù hợp với nội dung bài trình bày.

**\* Năng lực chung:**

***-*** Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thảo luận nhóm để thực hiện phiếu học tập, hợp tác giải quyết vấn đề để tìm hiểu về bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực trình bày và trao đổi thông tin trước lớp.

**2. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Trân trọng, yêu mến những tác phẩm văn học.

- Chăm chỉ: Luôn nỗ lực, sáng tạo những điều mới mang dấu ấn cá nhân.

**\* Giáo dục HSKT:**

- Biết cách nói và nghe phù hợp với vấn đề.

- Tự tin Biết lắng nghe, hợp tác nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy tính, thiết bị phòng học thông minh, KHBD...

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo, phiếu học tập...

-Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

- Phiếu đánh giá theo tiêu chí HĐ nói.

Table

Description automatically generated

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU (5p)**

**a. Mục tiêu**: Khơi gợi hứng thú, kiến thức nền để học sinh bước vào giờ học;

**b. Nội dung**: Giáo viên nêu tình huống có vấn đề để học sinh phát biểu ý kiến về cách xử trí.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời về cách xử lí tình huống.

**d. Tổ chức hoạt động**:

**Bước 1.Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- GV chiếu các bài thơ.

Bài tập: Trong các bài thơ “ Mẹ” ( Đỗ Trung Lai), “Ông đồ” (Vũ Đình Liên), “Tiếng gà trưa” (Xuân Quỳnh), em thích nhất bài thơ nào? Vì sao?

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

- HS quan sát, lắng nghe câu hỏi và suy nghĩ cá nhân

- GV nhắc nhở những HS chưa tập trung(nếu có), phát hiện các khó khăn học sinh gặp phải và giúp đỡ HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả, thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi của GV

GV: Rất nhiều các ý kiến khác nhau nhưng đa số chọn bài *Tiếng gà trưa* của Xuân Quỳnh .

? Vì sao em thích bài thơ đó?

- Vì bài thơ có nội dung thể hiện tình bà cháu rất thân thuộc, gần gũi với các em thường ngày và một số nghệ thuật đặc sắc các em đã học.

**Bước 4. Kết luận, nhận định(GV)**

GV nhận xét và kết nối vào bài

GV: Vì đại đa số các em đều lựa chọn bài *Tiếng gà trưa* của Xuân Quỳnh nên trong tiết : Nói và nghe hôm nay chúng ta cùng luyện nói với đề bài:

Qua bài thơ “ Tiếng gà trưa” (Xuân Quỳnh) , em thích nhất biện pháp nghệ thuật nào? Vì sao?

GV: Chúng ta đã từng gặp các dạng đề như : trình bày ý kiến về một vấn đề và thường là vấn đề về các hiện tượng đời sống thì trong buổi luyện nói và nghe hôm nay, việc trao đổi về một vấn đề về nội dung hoặc nghệ thuật của bài thơ có điểm gì khác không?

**Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (20)**

**a. Mục tiêu**:

- HS hiểu được định nghĩa và các yêu cầu chung của bài nói trao đổi về một vấn đề

- HS xác định được mục đích nói và người nghe

- Chuẩn bị nội dung thuyết trình

**b. Nội dung**: HS xác định được nội dung của tiết học nói và trao đổi về một vấn đề **c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài nói, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động Định hướng**  **Bước 1.Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS dựa vào nội dung Định hướng trong SGK (trang 54)  - GV đặt câu hỏi:  *+ Mục đích chính khi trao đổi về một vấn đề là gì?*  *+ Theo em, những vấn đề cần trao đổi*  *+ Khi trao đổi một vấn đề cần lưu ý điều gì?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng. | **I. Định hướng**  **1. Đề bài:**Trong các bài thơ "Mẹ" (Đỗ Trung Lai), "Ông đồ" (Vũ Đình Liên), "Tiếng gà trưa" (Xuân Quỳnh", em thích nhất bài thơ nào? Vì sao?  **2. Yêu cầu đối khi trao đổi một vấn đề**  - Mục đích: để có thể hiểu đúng hơn một vấn đề.  - Những điều cần lưu ý:  + Lựa chọn vấn đề cần trao đổi (một hiện tượng đời sống hoặc đặc điểm nội dung, nghệ thuật của một khổ thơ, đoạn thơ hay cả bài thơ bốn chữ, năm chữ).  + Xác định nội dung các ý kiến cần trao đổi.  + Trao đổi, thảo luận trong nhóm về vấn đề đó.  + Khi trao đổi, cần nêu rõ cách hiểu hoặc quan điểm của bản thân; đồng thời, tôn trọng các ý kiến khác. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS xem lại các văn bản đã học: Các văn bản đã học như: Mẹ (Đỗ Trung Lai), Tiếng gà trưa (Xuân Quỳnh), Ông đồ (Vũ Đình Liên),…  - GV yêu cầu HS chuẩn bị bài nói theo các bước:  + Xem lại nội dung ba văn bản đã học và lựa chọn một văn bản em yêu thích.  + Xác định những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật có trong ba văn bản.  + Chuẩn bị các thiết bị như tranh, ảnh, video, phương tiện trình bày (nếu có).   * GV hướng dẫn HS tìm ý, lập dàn ý cho bài nói: * + Trong bài thơ, em thích hoặc ấn tượng với điều gì nhất? * + Điều đó đã được thể hiện ở những yếu tố nào? * Vì sao em thích hoặc ấn tượng với điều đó?   + GV hướng dẫn HS lập dàn ý cho bài nói theo bố cục ba phần.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe yêu cầu, xem lại bài nói.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng.  **3. Nói và nghe**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS trình bày theo nhóm 3: mỗi HS trình bày trong 5 phút. Chọn ra đại diện trình bày trước lớp.  - GV cho HS trình bày trước lớp: đại diện các nhóm 3-4 HS trình bày  - GV lưu ý HS cần tận dụng các lợi thế giao tiếp bằng lời như sử dụng ngữ điệu, cử chỉ, điệu bộ và sự tương tác tích cực với người nghe để tạo nên sức hấp dẫn và thuyết phục cho bài nói.  - GV nêu yêu cầu với cả người nói và người nghe:  ***+ Người nói:***   * Nêu lên ý kiến của mình trước nhóm hoặc lớp. * Trình bày bằng lời, tránh viết thành văn dễ đọc; sử dụng điệu bộ, cử chỉ và các phương tiện hỗ trợ phù hợp; thực hiện đúng thời gian dự kiến. * Chú ý điều chỉnh giọng điệu, cách trình bày; quan sát thái độ, lắng nghe ý kiến phản hồi của người nghe. * Có thể trả lời câu hỏi của người nghe sau khi trình bày xong hoặc kết hợp trả lời từng phần trong khi trình bày.   ***+ Người nghe:***   * Tập trung theo dõi và nắm được thông tin từ người nói; ghi chép các ý chính và các điểm chưa rõ cần hỏi lại. * Sử dụng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt để khích lệ người nói. * Nêu câu hỏi về những vấn đề chưa rõ hoặc muốn mở rộng hiểu biết; trao đổi lại về các chi tiết, nội dung mà em thấy chưa thuyết phục.   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe câu hỏi, thảo luận nhóm và hoàn thành yêu cầu.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng  **4. Kiểm tra và chỉnh sửa**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trao đổi về bài nói theo hướng dẫn trong SGK trang 38.  - GV phát phiếu đánh giá theo tiêu chí, các nhóm hoàn thành phần đánh giá.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe yêu cầu, thực hiện nhận xét bài nói và đánh giá vào phiếu.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày nhận xét và thảo luận về những ý kiến đóng góp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 🡺 Ghi lên bảng. | **II. Thực hành:**  Đề bài: Trong các bài thơ "Mẹ" (Đỗ Trung Lai), "Ông đồ" (Vũ Đình Liên), "Tiếng gà trưa" (Xuân Quỳnh", em thích nhất bài thơ nào? Vì sao?  **1. Chuẩn bị**  **2. Tìm ý và lập dàn ý**  **a. Tìm ý**   * + Trong bài thơ, em thích hoặc ấn tượng với điều gì nhất? * + Điều đó đã được thể hiện ở những yếu tố nào? * Vì sao em thích hoặc ấn tượng với điều đó?   **b. Lập dàn ý:**  + Mở đầu: Nêu điều em thích hoặc ấn tượng nhất ở bài thơ.  + Nội dung chính: Nêu ý kiến cụ thể của em về nội dung, các biện pháp tu từ đặc sắc đã xác định ở phần mở đầu.  + Kết thúc: Khẳng định lại ý kiến của bản thân.  **3. Nói và nghe**  **4. Kiểm tra và chỉnh sửa** |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (10’)**

**a. Mục tiêu:**

**-** Luyện kĩ năng nói cho HS

- HS nói đúng nội dung giao tiếp và biết một số kĩ năng nói trước đám đông.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu: HS nói theo dàn ý đã chuẩn bị& nhận xét HĐ nói của bạn.

- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá HĐ nói dựa trên các tiêu chí.

- HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm và trình bày kết quả.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm nói của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  *- GV yêu cầu HS chữa lại bài viết theo góp ý, nhận xét của GV và các nhóm.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS đọc và hoàn thành bài tập.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS hoàn thiện bài nói của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - GV Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, chuẩn kiến thức.  - GV tuyên dương các nhóm làm việc tích cực, hiệu quả. | **Luyện tập** |

**4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5p)**

**a. Mục tiêu**: HS vận dụng các kiến thức vào thực tiễn cuộc sống

**b. Nội dung**: HS tự chuẩn bị và thực hành nói và nghe trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống với người thân, bạn bè ngoài cuộc sống

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài nói, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS về nhà tự chuẩn bị bài nói theo góp ý, chỉnh sửa của giáo viên và các bạn; tự quay lại video bài nói của mình và gửi nộp cho giáo viên.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS nghe yêu cầu và thực hiện bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Hs hoàn thành và nộp bài viết.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- GV nhận xét, lưu ý cả lớp, khen ngợi HS có kết quả tiến bộ.

**\* Hướng dẫn về nhà, chuẩn bị bài sau (5p):**

- Học bài:

+Học sinh hoàn thành việc tự đánh giá.

+ Ghi lại lưu lại một số thông tin mà em cho là hữu ích để hiểu hơn về các tác giả, tác phẩm em đã học ở Bài 2 từ nhiều nguồn khác nhau (Internet, sách báo…).

+ Đọc thêm một số bài thơ bốn chữ, năm chữ có cùng đề tài hoặc chủ đề vơi các bài thơ đã học ở Bài 2.Với mỗi bài thơ hãy ghi lại ngắn gọn điều mà em thích hoặc ấn tượng nhất.

-Bài mới: Tìm hiểu tri thức ngữ văn cho Bài 3, chuẩn bị câu hỏi đọc hiểu văn bản “Bạch tuộc”- Giuyn véc-nơ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIỂU ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ** | | | |
| **Nhóm:……………………………………….** | | | |
| **Tiêu chí** | **Mức độ** | | |
| **Chưa đạt (0 diếm)** | **Đạt (1 điểm)** | **Tốt (2 điếm)** |
| 1. Đưa ra ý kiến trao đổi, ấn tượng của mình về bài thơ mình yêu thích. | Chưa thể hiện được ý kiến, điều mình ấn tượng của mình về bài thơ mình yêu thích. | Thể hiện được ý kiến,điều mình ấn tượng của mình về bài thơ mình yêu thích. | Thể hiện được ý kiến,điều mình ấn tượng của mình về bài thơ mình yêu thích một cách rõ ràng, ấn tượng |
| 2. Đưa ra ý kiến cụ thể về nội dung, các biện pháp tu từ đặc sắc đã xác định ở phần mở đầu. | Chưa đưa ra được ý kiến cụ thể về nội dung, các biện pháp tu từ đặc sắc đã xác định ở phần mở đầu. | Đưa ra được ý kiến cụ thể về nội dung, các biện pháp tu từ đặc sắc đã xác định ở phần mở đầu. | Đưa ra được ý kiến cụ thể về nội dung, các biện pháp tu từ đặc sắc đã xác định ở phần mở đầu thuyết phục, sâu sắc, tiêu biểu, phù hợp với vấn đềbàn luận. |
| 3. Nói rõ ràng, truyền cảm | Nói nhỏ, khó nghe; nói lặp lại, ngập ngừng nhiều lần | Nói rõ nhưng đôi chỗ lặp lại hoặc ngập ngừng một vài câu. | Nói rõ, truyền cảm, hầu như không lặp lại hay ngập ngừng. |
| 4. Sử dụng ngôn ngữ cơ thể (cử chi, điệu bộ, nét mặt....) phù hợp. | Điệu bộ thiếu tự tin, chưa có sự tương tác (ánh mắt, cử chỉ,...) với người nghe; nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp với nội dung trình bày. | Điệu bộ tự tin, có sự tương tác (ánh mắt, cử chi,...) với người nghe; nét mặt biểu cảm khá phù hợp với nội dung trình bày. | Điệu bộ rất tự tin, có sự tương tác tích cực (ánh mắt, cử chi,...) với ngươi nghe; nét mặt biểu càm rất phù hợp với nội dung trình bày. |
| 5. Trao đổi tích cực với người nghe | Chưa trao đổi được với người nghe. | Trao đổi được với người nghe một số nội dung cơ bản. | Trao đổi tích cực với người nghe những vấn đề đặt ra. |
| **TỔNG ĐIỂM: …………/10 ĐIỂM** | | | |